

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-TTg ngày 01/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030”; Thông báo số 371/TB-VPCP ngày 14/7/2026 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng tại Phiên họp thứ hai Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trung ương nhiệm kỳ 2026 - 2031;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THI ĐUA

1. Mục tiêu

a) Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, thi đua xây dựng tỉnh phát triển trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân; phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển để khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng kinh tế bền vững đạt tốc độ “2 con số” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

b) Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh thành các nội dung, chỉ tiêu thi đua thiết thực; tạo động lực thúc đẩy các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động đổi mới tư duy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển mạnh các động lực tăng trưởng mới.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, xã hội, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò chủ thể của doanh nghiệp và Nhân dân trong phát triển kinh tế, xã hội.

d) Tạo động lực thúc đẩy sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tri thức, kinh tế tuần hoàn; nâng cao năng lực quản trị địa phương, đáp ứng yêu cầu kiến tạo phát triển, quản lý hiệu quả và phục vụ Nhân dân.

đ) Tổ chức Phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, mức độ hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và kết quả tăng trưởng kinh tế làm thước đo đánh giá hiệu quả Phong trào thi đua; tạo động lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

2. Chỉ tiêu thi đua

Hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030; các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 09/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030; các chỉ tiêu trong chương trình, kế hoạch của các sở, ban, ngành, địa phương.

Trong đó, chỉ tiêu quan trọng nhất là phân đầu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh bình quân giai đoạn 2026 đến 2030 đạt từ 10%/năm trở lên; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; quyết liệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách, các dự án trọng điểm, tạo động lực tăng trưởng của tỉnh; tập trung hoàn thiện hệ thống hạ tầng đồng bộ (giao thông, năng lượng, đô thị, hạ tầng số); trọng tâm là hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và Đề án cửa khẩu thông minh. Nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng các công trình sau đầu tư.

2. Thi đua đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng quy hoạch, dự báo và điều hành kinh tế - xã hội; khai thác tối đa thế mạnh kinh tế cửa khẩu, thương mại, dịch vụ; quyết tâm xây dựng Lạng Sơn trở thành trung tâm logistics và trung chuyển hàng hóa của vùng Trung du và miền núi phía Bắc; ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng tái tạo, công nghiệp hỗ trợ và ứng dụng công nghệ cao.

3. Thi đua cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh xúc tiến và thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào các lĩnh vực lợi thế; đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chuyển đổi xanh, nâng cao năng suất và sức cạnh tranh.

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước; phát triển chính quyền số và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu để nâng cao năng lực dự báo, điều hành; ứng dụng công nghệ số để hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh và tối ưu hóa việc cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

5. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới hiện đại, bền vững gắn với giảm nghèo đa chiều; tập trung phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

6. Thi đua phát triển toàn diện văn hóa, giáo dục, y tế và bảo đảm an sinh xã hội: phát triển hệ giá trị văn hóa; nâng cao chất lượng toàn diện của hệ thống giáo dục, đào tạo và y tế; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

7. Thi đua củng cố quốc phòng, an ninh giữ vững an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới; chủ động, kịp thời ứng phó, khắc phục các tình huống khẩn cấp, thiên tai, dịch bệnh; nhanh chóng phục hồi sản xuất, kinh doanh và ổn định đời sống Nhân dân.

8. Thi đua đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả; phát huy lợi thế của tỉnh biên giới, thúc đẩy kinh tế cửa khẩu, thương mại, logistics và hợp tác với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc.

9. Thi đua đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp. Xây dựng bộ máy liêm chính, hoạt động với phương châm **“Chính quyền gần dân, sát cơ sở, phục vụ tận tâm, hiệu quả”**.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với các sở, ban, ngành

a) Hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao tại các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và kế hoạch thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế hàng năm đề ra.

b) Tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, giảm thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp; nâng cao chất lượng tham mưu, giải quyết công việc và cung cấp dịch vụ công, phục vụ Nhân dân hiệu quả với phương châm: đột phá, phát triển, gần dân, vì dân.

c) Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ; có giải pháp, sáng kiến hoặc sản phẩm cụ thể góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác.

d) Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tài sản công; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu.

1.2. Đối với UBND các xã, phường

a) Hoàn thành, hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương hằng năm và giai đoạn 2026 đến 2030.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương; ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành và hoạt động chuyên môn; giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của người dân, doanh nghiệp, không để công việc bị chậm trễ, gián đoạn.

c) Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tài sản công; huy động và sử dụng đúng quy định các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn.

1.3. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị, xã hội

a) Tiếp tục tổ chức sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Trung ương, của tỉnh đến đông đảo các tầng lớp Nhân dân; phát huy vai trò tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội; vận động các nguồn lực xã hội trong và ngoài tỉnh; xây dựng, nhân rộng các mô hình hiệu quả tại cộng đồng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội.

b) Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước từ tỉnh đến cơ sở trong tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

1.4. Đối với các doanh nghiệp

a) Phấn đấu tăng trưởng doanh thu bình quân từ 8% đến 12%/năm, lợi nhuận tăng trưởng ổn định từ 5% đến 10%/năm, nộp ngân sách tăng 5%/năm, năng suất lao động tăng từ 6% đến 8%/năm.

b) Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào sản xuất kinh doanh; sử dụng năng lượng hiệu quả; sản xuất xanh, sạch, tiết kiệm; chú trọng phát triển kinh tế số, kinh tế tri thức, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; bảo đảm các quy định về môi trường, an toàn thực phẩm, an toàn lao động.

c) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước và người lao động; thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng và các phong trào thi đua của tỉnh.

1.5. Đối với cá nhân

a) Cán bộ, công chức, viên chức: nỗ lực, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động đổi mới phương pháp làm việc; có sáng kiến, giải pháp sáng tạo gắn với sản phẩm cụ thể, có khả năng đo lường và mang lại hiệu quả thực tiễn rõ rệt trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, tăng trưởng bền vững “2 con số”. Gắn việc đánh giá hằng năm với hiệu quả xử lý công việc và trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ.

b) Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh; có thành tích tiêu biểu, phạm vi ảnh hưởng và sức lan tỏa trong cộng đồng.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng sơ kết:

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;

Giấy khen.

b) Khen thưởng tổng kết:

Huân chương Lao động;

Cờ Thi đua của Chính phủ;

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

Cờ Thi đua của UBND tỉnh;

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;

Giấy khen.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng có hiệu lực tại thời điểm đề nghị khen thưởng và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Việc khen thưởng phải bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; không khen thưởng tràn lan, hình thức.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua, góp phần tạo khí thế thi đua sôi nổi, hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

3. Gắn Phong trào thi đua với nhiệm vụ chính trị của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; lồng ghép nội dung thi đua vào các chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội hằng năm và giai đoạn 2026 đến 2030. Cụ thể hóa các nội dung thi đua thành chỉ tiêu định lượng, nhiệm vụ phù hợp với từng lĩnh vực; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và kết quả tăng trưởng kinh tế làm căn cứ đánh giá chất lượng Phong trào thi đua, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và trách nhiệm của người đứng đầu.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua tại các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; chấn chỉnh các biểu hiện hình thức, chạy theo thành tích hoặc tổ chức phong trào thiếu hiệu quả.

5. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo hướng thực chất, hướng mạnh về cơ sở; ưu tiên khen thưởng người lao động trực tiếp, nhà khoa học, doanh nghiệp, tập thể, cá nhân có mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả, tạo sức lan tỏa; bảo đảm khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc, đúng thành tích.

6. Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua; đánh giá thực chất kết quả Phong trào gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của từng sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; xác định rõ kết quả đạt được, tồn tại, nguyên nhân và trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

7. Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, tuyên truyền và nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; xây dựng điển hình tiên tiến có sức thuyết phục, khả năng áp dụng và nhân rộng trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

V. THỜI GIAN THI ĐUA

1. **Thời gian:** Từ ngày phát động thi đua đến hết năm 2030.

2. **Sơ kết Phong trào thi đua:** Quý IV năm 2028.

3. **Tổng kết Phong trào thi đua:** Quý III năm 2030.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quyết định số 1181/QĐ-TTg ngày 01/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tuyên truyền sâu rộng đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh căn cứ nội dung Kế hoạch này và các phong trào thi đua khác do Chủ tịch UBND tỉnh phát động để cụ thể hóa thành các chỉ tiêu thi đua phù hợp với đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị; tổ chức thực hiện với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị, xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động các phong trào thi đua, các cuộc vận động hướng về cơ sở; tập hợp, phát huy sức mạnh, khơi dậy tinh thần thi đua, khát vọng phát triển trong từng cộng đồng dân cư, từng gia đình và mỗi người dân; phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu để thi đua thực sự trở thành phong trào hành động cách mạng của Nhân dân. Tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, bảo đảm thi đua gắn với chất lượng và kết quả thực tiễn.

4. Các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh tăng cường tuyên truyền về nội dung, kết quả Phong trào thi đua; mở chuyên trang, chuyên mục phù hợp; kịp thời phát hiện, giới thiệu và lan tỏa các mô hình mới, cách làm sáng tạo, gương điển hình tiên tiến.

5. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua; hướng dẫn khen thưởng cấp tỉnh; tham mưu, đề xuất Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh xem xét đề nghị các hình thức khen thưởng cấp nhà nước vào dịp sơ kết và tổng kết Phong trào thi đua.

Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua, lồng ghép trong báo cáo công tác thi đua, khen thưởng gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, các sở, ban, ngành, địa phương gửi văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh;
- Báo và PTTH Lạng Sơn;
- C, PCVP UBND tỉnh; TTTT;
- Lưu: VT, NC_(LTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhàn